

Bản án số: **27/2020/HSST**

Ngày: 25/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Huy.

Ông Trần Xuân Thanh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/HSST-QĐ ngày 11/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Vợ: Đặng Hồng N; Con: 02 con; Con ông: Nguyễn Văn N1 và bà Ngô Thị C; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 130 lập ngày 15/5/2020 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến nay(có mặt).

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Vợ: Chưa; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 129 lập ngày 15/4/2020 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2020, tại cánh đồng thuộc địa phận thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội, Công an xã H phát hiện hai đối tượng là Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn C có biểu hiện nghi vấn. Công an xã H tiến hành kiểm tra hành chính hai đối tượng phát hiện thu giữ trong túi quần trái của Tuấn A 01 gói giấy nhỏ kích thước 0.5cm x 0.5cm bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy loại Heroin): Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn C 01 gói giấy bạc kích thước 0.5cm x 0.5cm bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy loại Heroin). Ngoài ra còn thu giữ của Tuấn A 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva màu xanh có BKS 33L5- 5102, thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen đã qua sử dụng. Công an xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại kết luận giám định số 2675/KLGD – PC 09 ngày 11 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (Ký hiệu Mẫu 1) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,126gam

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (Ký hiệu Mẫu 2) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,009gam

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Tuấn A khai:

Khoảng 15h40p ngày 01/4/2020 Tuấn A rủ C đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý. Tuấn A sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki BKS 33L5 – 5102 chở C đi đến khu vực cầu L thuộc địa phận huyện U, Hà Nội. Tại đây, cả hai thấy một người đàn ông lạ mặt cao khoảng 1,65m mặc áo khoác màu đen, đội mũ lưỡi trai màu đen, quần bò xanh đang đứng trên cầu. Tuấn A biết đây là đối tượng bán ma túy nên lấy từ trong người số tiền 100.000đồng đưa cho C. C cầm tờ tiền xuống xe đi bộ về phía người đàn ông, C hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông lạ mặt số tiền 100.000đồng, người đàn ông lạ mặt đưa lại cho C 01 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng rồi bỏ đi. C cầm gói ma túy vừa mua được đưa lại cho Tuấn A, Tuấn A mở gói ma túy ra chia thành 02 gói nhỏ đưa cho C 01 gói và Tuấn A giữ một gói, rồi đi về để sử dụng. Khi đi đến cánh đồng thuộc địa phận thôn N, xã H thì bị lực lượng Công an xã H kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật là 02 gói ma túy vừa mua được.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn C khai nhận phù hợp với nội dung như Tuấn A đã khai ở trên.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 03/6/2020, VKSND huyện P truy tố Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Nguyễn Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy vật chứng là ma túy, tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn C.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn C thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Tòa khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2020, tại cánh đồng thuộc địa phận thôn N, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội, Công an xã H, huyện P bắt quả tang hai đối tượng Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam Heroin để sử dụng.

Đối chiếu quy định của pháp luật, hành vi của Tuấn A và C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về vai trò của từng bị cáo: Vụ án có đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, xét hành vi của từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của bị cáo Tuấn A cao hơn vai trò của bị cáo C.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt, chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T và C, Cơ quan Điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva BKS: 33L5 – 5102 Cơ quan điều tra thu giữ của Tuấn A. Quá trình điều tra xác định được là của ông Nguyễn Văn C (SN: 1965) ở thôn L, xã P1, huyện P, Hà Nội (Ông C là bố vợ của Nguyễn Tuấn A). Việc Tuấn A mượn ông C chiếc xe mô tô trên và sử dụng vào việc mua ma túy ông C không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho ông C chiếc xe mô tô trên, ông C nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Tòa không xét.

[3]. Về vật chứng: Do cơ quan điều tra thu giữ là 02 gói ma túy Heroin là 0,135 gam là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy; Tịch thu phát mại sung

quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự :

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A 24** (Hai mươi bốn) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C 18** (Mười tám) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì bên trong chứa 0,126 gam Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Tuấn A; 01 phong bì bên trong chứa 0,009 gam Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn C.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Văn C.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2020)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Trí Tuyền